

Số: 03/2022/QĐST-DS

TY, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 463, Điều 466; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Ông Phùng Văn T, sinh năm 1969.

- Bà Vũ Thị X, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Thôn LA, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Người được ủy quyền của bà Vũ Thị X tham gia tố tụng là ông Phùng Văn T.

Bị đơn: - Ông Hà Văn C, sinh năm 1961.

- Bà Hà Thị L, sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ: Thôn PT, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hà Văn C và bà Hà Thị L có trách nhiệm trả cho ông Phùng Văn T và bà Vũ Thị X số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) thời hạn tính từ ngày 01-01-2023.

Kể từ ngày 01-01-2023, nếu ông C, bà L chưa trả hoặc trả chưa xong số tiền 140.000.000 đồng cho ông T, bà X thì hàng tháng phải chịu tiền lãi tương ứng với lãi suất cho vay của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại thời điểm trả tiền, tính tiền lãi xuất của 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) trong tổng số 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng), đến khi khoản tiền gốc phải trả

còn lại thấp hơn 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) thì phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền chậm trả còn lại.

- Về án phí: Ông Hà Văn C và bà Hà Thị L nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) (ông C, bà L chưa nộp).

Ông Phùng Văn T và bà Vũ Thị X được trả lại 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0000274 ngày 01-12-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TY, tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- THADS huyện TY;
- Các đương sự;
- Lưu HSVÀ, KT, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Phương